

Số: 78/2020/QĐST-HNGĐ A T, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Trọng B, SN 1979**

- *Bị đơn:* **Chị Phạm Thị H, SN 1986**

Đều trú tại: Thôn 6, Hạ Lễ, A T, H Y

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho các cháu Nguyễn Trọng P và Nguyễn Phạm Khánh N*

Bà **Nguyễn Thu H** – Trợ giúp viên pháp lý – TT trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H Y

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm,thu nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng B và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Anh Nguyễn Trọng B và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh B nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Trọng P, sinh ngày 24/10/2005 và Nguyễn Phạm Khánh N, sinh ngày 30/8/2010 đến tuổi thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh B. Chị H có

quyền đi lại, thăm nom con chung, anh B không được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Anh B, chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh B tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000556 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A T). Hoàn trả anh B 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND;
- UBND xã HL, Ân Thi;
- THA;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A T
THẨM PHÁN**

Lương Thị T